

# READING

## (SGK tiếng Anh 11 trang 62)

**1. Match the countries with their national flags. Check the answers with a partner.**

*(Hãy ghép tên các quốc gia với quốc kỳ của họ. Kiểm tra câu trả lời với bạn bên cạnh.)*

a		1. Brunei Darussalam	f	
b		2. Cambodia	g	
c		3. Indonesia	h	
d		4. Laos	i	
e		5. Malaysia	j	
		6. Myanmar		
		7. The Philippines		
		8. Singapore		
		9. Thailand		
		10. Viet Nam		

**Đáp án:**

1-f	2-j	3-c	4-d	5-g
6-e	7-i	8-b	9-a	10-h

**2. The following text has five paragraphs. Read it first, and then match the headings (1-5) with the paragraphs (A-E).**

*(Bài đọc dưới đây có 5 đoạn. Đầu tiên em hãy đọc nó. Sau đó hãy ghép tiêu đề đúng (1-5) cho mỗi đoạn (A-E).)*

**A.** ASEAN stands for the Association of Southeast Asian Nations, which was formed on August 8th 1967, in Bangkok, Thailand by Indonesia, Malaysia, the Philippines, Singapore and Thailand. Brunei Darussalam became the sixth member

in 1984, right after its independence. In 1995, Viet Nam became the seventh member. Laos and Myanmar joined the bloc in 1997, and Cambodia joined two years later.

**B.** The bloc has a land area of 4.46 million km<sup>2</sup> and a population of about 600 million people. Its sea area is about three times larger than its land area. ASEAN would rank as the eighth largest economy in the world if it were a single country. Indonesia, Thailand, Malaysia, Singapore, the Philippines and Viet Nam are called the six majors. These countries are the six largest economies in the region.

**C.** ASEAN aims at promoting economic growth, social progress and cultural development. At the same time, it focuses on protecting regional peace and stability, and providing opportunities for its member states to discuss differences peacefully. The bloc's motto is: 'One Vision, One Identity, One Community'.

**D.** The ASEAN Charter came into force on 15 December 2008. It is the Constitution of ASEAN and the ten member states must act in accordance with it. After entering into force on December 15th 2008, the Charter has become a legal agreement among the ten ASEAN member states. Its main principles include respect for the member states' independence and non-interference in their internal affairs.

**E.** ASEAN organises different projects and activities to integrate its members. These include educational awards, and various cultural and sports activities. Examples of these are the Singapore-sponsored ASEAN Scholarships, the Southeast Asian Games, the ASEAN Para Games, the ASEAN Schools Games and the ASEAN Football Championship.

**Đáp án:**

<b>1.E</b>	<b>2.C</b>	<b>3.D</b>	<b>4.B</b>	<b>5.A</b>
------------	------------	------------	------------	------------

**1. Cultural and sports activities - E**

*(Các hoạt động văn hóa thể thao)*

## **2. Aims and motto - C**

*(Mục đích và phương châm)*

## **3. Charter - D**

*(Hiến chương)*

## **4. Area, population and economies - B**

*(Diện tích, dân số và nền kinh tế)*

## **5. History and membership - A**

*(Lịch sử và số thành viên)*

### **Hướng dẫn dịch:**

*A. ASEAN viết tắt của cụm từ Hiệp Hội các nước Đông Nam Á (tiếng Anh là: The Association of Southeast Asian Nations) được thành lập vào ngày 8/8/1967 tại Băng Cốc, Thái Lan do các nước In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a, Phi-líp-pin, Sing-ga-po và Thái Lan. Bru-nây Đa-ru-xa-lem trở thành thành viên thứ sáu năm 1984 ngay sau khi giành được độc lập. Năm 1995 Việt Nam trở thành thành viên thứ bảy. Lào và Mi-an-ma gia nhập khối năm 1997, và sau đó hai năm là Cam-pu-chia.*

*B. Khối ASEAN có diện tích đất là 4,46 triệu km<sup>2</sup> và dân số vào khoảng 600 triệu người. Diện tích biển khoảng gấp 3 lần diện tích đất. Khối ASEAN xếp hạng là nền kinh tế lớn nhất thứ tám nếu nó được xem là một quốc gia. In-đô-nê-xi-a, Thái Lan, Ma-lai-xi-a, Sing-ga-po, Phi-líp-pin và Việt Nam được gọi là 6 quốc gia chính yếu. Những quốc gia này là 6 quốc gia có nền kinh tế mạnh nhất khu vực.*

*C. ASEAN có mục tiêu thúc đẩy sự phát triển kinh tế, tiến bộ xã hội và phát triển văn hóa. Cùng một lúc, khối này tập trung vào việc bảo vệ hòa bình và sự ổn định trong khu vực, đem lại những cơ hội cho các quốc gia thành viên nhằm thảo luận về sự khác nhau giữa các nước một cách hòa bình. Phương châm của khối là: "Một Tâm Nhìn, Một Bản sắc, Một Cộng Đồng"*

*D. Hiến Chương ASEAN có hiệu lực vào ngày 15 tháng 12 năm 2008. Đó là Hiến Pháp ASEAN và 10 quốc gia thành viên phải hành động phù hợp với hiến pháp đó. Sau khi có hiệu lực, Hiến Pháp đã trở thành sự thỏa thuận mang tính pháp lý của 10 quốc gia thành viên. Những nguyên tắc cơ bản của nó bao gồm sự tôn trọng đối với nền độc lập của các quốc gia thành viên và không có sự can thiệp vào công việc nội bộ của nhau.*

*E. ASEAN đã tổ chức nhiều dự án và các hoạt động để hội nhập các thành viên lại. Những hoạt động này bao gồm các giải thưởng giáo dục và nhiều hoạt động thể thao, văn hóa khác nữa. Những ví dụ của các hoạt động này là Học bổng du học ASEAN do Sing-ga-po tài trợ, Đại Hội Thể Thao Đông Nam Á, Đại Hội Thể Thao Người Khuyết Tật Đông Nam Á, Đại Hội Thể Thao Học Sinh Đông Nam Á và Giải Vô Địch Bóng Đá Đông Nam Á.*

### **3. Find the words or expressions in the text that have the following meanings.**

**Write them in the correct space.**

*(Tìm từ / cụm từ trong bài đọc có nghĩa dưới đây. Hãy viết chúng vào đúng ô.)*

<b>1</b>	the Constitution of ASEAN	_____
<b>2</b>	a policy of not getting involved in other countries' disputes	_____
<b>3</b>	a short sentence or phrase used to express a principle, goal, or ideal of a person or an organisation	_____
<b>4</b>	an act of showing proper acceptance, consideration or appreciation	_____

**Đáp án:**

1. the ASEAN Charter	3. motto
2. non-interference	4. respect

#### 1. the Constitution of ASEAN - **the ASEAN Charter**

*(Hiến pháp ASEAN - **Hiến chương ASEAN**)*

#### 2. a policy of not getting involved in other countries' disputes - **non-interference**

*(chính sách không tham gia vào tranh chấp của các nước khác - **Không can thiệp**)*

#### 3. a short sentence or phrase used to express a principle, goal, or ideal of a person or an organisation - **motto**

*(một câu hoặc cụm từ ngắn dùng để diễn tả một nguyên tắc, mục đích, hoặc lý tưởng của một người hoặc một tổ chức - **Phương châm**)*

#### 4. an act of showing proper acceptance, consideration or appreciation - **respect**

*(Một hành động cho thấy chấp nhận, xem xét hoặc đánh giá đúng đắn - **Tôn trọng**)*

#### 4. Read the text again and answer the questions.

*(Hãy đọc lại bài đọc và trả lời câu hỏi)*

#### Lời giải chi tiết:

##### 1. Which were the first five members of ASEAN?

*(Năm thành viên đầu tiên của ASEAN là những nước nào?)*

=> **They were Indonesia, Malaysia, the Philippines, Singapore and Thailand.**

*(Đó là Indonesia, Malaysia, Philippines, Singapore và Thái Lan.)*

##### 2. When did the other states join the bloc?

*(Các quốc gia khác đã tham gia khối này khi nào?)*

=> **Brunei became the sixth member in 1984 and Viet Nam became the seventh member in 1995. Laos and Myanmar joined the bloc in 1997 and Cambodia joined two years later.**

*(Brunei trở thành thành viên thứ 6 vào năm 1984 còn Việt Nam trở thành thành viên thứ 7 vào năm 1995. Lào và Myanmar gia nhập khối này vào năm 1997 còn Campuchia gia nhập hai năm sau đó.)*

### **3. How big is ASEAN?**

*(ASEAN lớn như thế nào?)*

**=> It has a land area of 4.46 million km<sup>2</sup> and a population of about 600 million people. (ASEAN would rank as the eighth largest economy in the world if it were a single country.)**

*(Khối này có diện tích đất liền là 4,46 triệu km<sup>2</sup> và dân số vào khoảng 600 triệu người. (ASEAN sẽ được xếp hạng là nền kinh tế lớn thứ 8 thế giới nếu khối này là một quốc gia.)*

### **4. What are the six majors?**

*(Sáu nước trọng yếu là những nước nào?)*

**=> They are Indonesia, Thailand, Malaysia, Singapore, the Philippines, and Viet Nam.**

*(Đó là các nước Indonesia, Thái Lan, Malaysia, Singapore, Philipines và Việt Nam.)*

### **5. What is ASEAN's motto?**

*(Phương châm của ASEAN là gì?)*

**=> It is 'One Vision, One Identity, One Community'.**

*(Đó là 'Một Tâm nhìn, Một Bản sắc, Một Cộng đồng')*

### **6. What are the main principles of the ASEAN Charter?**

*(Các nguyên tắc chính của Hiến chương ASEAN là gì?)*

**=> They are to respect for the member states' independence and non-interference in their internal affairs.**

*(Đó là tôn trọng nền độc lập của các nước thành viên và không can thiệp vào công việc nội bộ của các quốc gia này.)*

### **7. How does the bloc integrate its state members?**

*(Khối này kết nối các quốc gia thành viên bằng cách nào?)*

**=> It organises different projects and activities, including educational awards, and various cultural and sports activities.**

*(Khối này tổ chức các dự án và hoạt động khác nhau, bao gồm các giải thưởng giáo dục, và nhiều hoạt động thể thao, văn hóa.)*

**5. Work in groups of five. Each student in the group focuses on one paragraph and tries to remember as many details as possible. Then close your book and quiz each other to see how much you have remembered.**

*(Làm việc theo nhóm 5 người. Mỗi em trong nhóm tập trung vào một đoạn và cố gắng nhớ càng nhiều chi tiết càng tốt. Sau đó hãy gấp sách lại rồi đổ nhau xem thử các em đã nhớ được bao nhiêu.)*

**Lời giải chi tiết:**

**1. Which were the first five members of ASEAN?**

*(Năm thành viên đầu tiên của ASEAN là những nước nào?)*

**2. What does ASEAN stand for?**

*(ASEAN là viết tắt của những từ gì?)*

**3. When was the bloc formed?**

*(Khối này được thành lập khi nào?)*

**4. When did Viet Nam join ASEAN?**

*(Việt Nam gia nhập ASEAN khi nào?)*

**5. Which countries joined the bloc in 1997?**

*(Các quốc gia nào gia nhập khối này vào năm 1997?)*

**6. What are the six majors?**

*(Sáu nước trọng yếu là những nước nào?)*

**7. How big is ASEAN?**

*(ASEAN lớn như thế nào?)*

**8.** What is ASEAN's motto?

*(Phương châm của ASEAN là gì?)*

**9.** What are the main principles of the ASEAN Charter?

*(Các nguyên tắc chính của Hiến Chương ASEAN là gì?)*

**10.** Can you name some examples of the projects and activities that ASEAN organise?

*(Bạn có thể kể tên một vài dự án và hoạt động do ASEAN tổ chức không?)*

**11.** When did the ASEAN Charter come into force?

*(Hiến chương ASEAN bắt đầu có hiệu lực khi nào?)*



